

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2010

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

Tên công ty đại chúng : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN

Địa chỉ : số 7, Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Tiền thân Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến là Công ty may Việt Tiến được thành lập từ ngày 23 / 10 / 1975, là Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 11/1/2007 Bộ Công nghiệp có Quyết định số 05/2007/QĐ-BCN về việc thành lập Tổng Công ty May Việt Tiến trên cơ sở tổ chức lại Công ty May Việt Tiến thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Ngày 13/02/2007 Bộ Công Nghiệp ban hành Quyết định số 544/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Tổng Công ty May Việt Tiến và ngày 30/ 08/ 2007 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 0408/ QĐ – BCT phê duyệt phương án và chuyển Tổng công ty May Việt Tiến thành Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến.

Ngày 01/ 01/ 2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động

2. Quá trình phát triển.

2.1/ Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại;
- Sản xuất, kinh doanh nguyên, phụ liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, công cụ ngành dệt may và bao bì;
- Dịch vụ giặt, in, thêu và đào tạo cắt may công nghiệp;
- Sản xuất, kinh doanh thiết bị điện lạnh dân dụng và công nghiệp, thiết bị điện, âm thanh và ánh sáng;
- Kinh doanh máy bơm gia dụng và công nghiệp;
- Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, thiết bị, kho bãi;
- Dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ xuất nhập khẩu;
- Đầu tư, kinh doanh tài chính;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2/ Tình hình hoạt động :

Năm 2009 bằng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong kinh doanh đã giúp Tổng công ty đứng vững trước cuộc suy thoái, tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. CBCNV của Tổng công ty đoàn kết, phát huy tính năng động sáng tạo phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 .

3. Định hướng phát triển :

- Ổn định và phát triển sản xuất, tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ nâng cao năng lực sản xuất; kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo cổ tức theo kế hoạch cho các cổ đông;
- Đa dạng hóa sản phẩm, chuyên môn hóa sản xuất, đa dạng hóa ngành hàng, phát triển dịch vụ, kinh doanh tổng hợp;
- Xây dựng và phát triển thương hiệu của công ty, mở rộng kênh phân phối trong nước và quốc tế;
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống và giữ người lao động.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị :

1. Kết quả hoạt động trong năm :

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới bị suy thoái, nền kinh tế Việt Nam cũng lâm vào tình trạng khó khăn, song ngay từ đầu năm HĐQT đã dự báo được tình hình nên đã quyết tâm, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển.

HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý theo đặc điểm của Tổng công ty, nên thời điểm hiện tại, bộ máy tổ chức hoạt động của Công ty đã đi vào ổn định, loại bỏ được những khâu trung gian, tiết giảm được chi phí trong quản lý, từng bước phát huy sức mạnh tổng thể, năng lực của cán bộ chủ chốt đã được nâng lên một bậc, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả cao, Doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Các nhiệm vụ khác đều bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể như sau :

- Tổng doanh thu : 1.923.900.749.366 đồng, tăng 31% so với kế hoạch, tăng 38% so với năm 2008.

- Lợi nhuận trước thuế : 96.447.785.660 đồng, tăng 48% so với kế hoạch, tăng 60% so với năm 2008.

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

- Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu hiện tại.

- Củng cố và phát triển mạng lưới tiêu thụ nội địa nhằm mở rộng thị phần trong nước.

- Đối với thị trường xuất khẩu :

• Duy trì thị trường xuất khẩu hiện có bằng các đơn hàng khó, chất lượng cao, có giá trị xuất khẩu lớn, tập trung phát triển các đơn hàng đi vào thị trường Nhật Bản và EU nhằm bù đắp cho sự sụt giảm của thị trường Mỹ.

- Phát triển mạng lưới phân phối tại thị trường Lào, Campuchia và Myanmar
- Linh hoạt về giá cả, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiến độ giao hàng.
- Sử dụng có hiệu quả các lợi thế và năng lực sản xuất của Tổng Công ty.
- Phân tích lựa chọn khách hàng và có chính sách ưu đãi với từng khách hàng.
- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tham gia các cuộc triển lãm, hội chợ và hội thảo quốc tế.

- Đối với thị trường nội địa :

• Mở rộng thêm các kênh phân phối tại các địa phương có tiềm năng, xây dựng chính sách riêng cho từng khu vực .

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường công tác hướng dẫn thị trường và người tiêu dùng.
- Nâng cao tỷ trọng sản phẩm tiêu thụ nội địa trong tổng doanh thu bán hàng.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành các biện pháp triệt để nhằm chống nạn hàng nhái, hàng giả.

III. Báo cáo của Ban giám đốc :

1. Báo cáo tình hình tài chính :

1.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
Cơ cấu tài sản	%		
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		29.12%	35.40%
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		70.88%	64.60%
Cơ cấu nguồn vốn	%		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		68.59%	70.99%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		31.41%	29.01%
Khả năng thanh toán	Lần		
- Khả năng thanh toán nhanh		0.78	0.53
- Khả năng thanh toán hiện hành		1.08	1.03

Tỷ suất lợi nhuận	%		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)		8%	5%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)		4%	3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)		31%	19%

1.2 Các chỉ tiêu khác :

CHỈ TIÊU	
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009 (đồng)	278.074.014.155
Giá trị sổ sách 1 cổ phần (đồng)	12.090
Tổng số cổ phiếu phổ thông	23.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	23.000.000
Ứng Cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt	10 %

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng Công ty CP May Việt Tiến đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2008. Sau 02 năm, tình hình hoạt động SXKD của Tổng Công ty có nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển, song cũng còn rất nhiều khó khăn thách thức như tình hình kinh tế biến động và khủng hoảng tài chính toàn cầu, lạm phát tăng cao, cạnh tranh lao động ngày càng gay gắt... Mặc dù vậy, tình hình hoạt động SXKD của công ty vẫn ổn định, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2009 .

- **Tổng Doanh Thu : 1.924 tỷ đồng**, đạt 131% kế hoạch năm, đạt 138% so với cùng kỳ.
- **Lợi nhuận trước thuế : 96,45 tỷ đồng**, đạt 148% kế hoạch năm, so với cùng kỳ tăng 60%.
- **Cơ cấu thị trường xuất khẩu chính: Hoa Kỳ (27%), Nhật Bản (31%), EU (27%), khác (15%).**

3. Những kết quả công ty đã đạt được :

3.1 Công tác kinh doanh :

- Đối với hàng FOB Xuất khẩu : Tổng công ty duy trì thị trường xuất khẩu hiện có bằng các đơn hàng khó, chất lượng cao, có giá trị xuất khẩu lớn, tập trung phát triển các đơn hàng đi vào thị trường Nhật Bản và EU nhằm bù đắp cho sự sụt giảm của thị trường Mỹ
- Đối với hàng Nội địa :
 - Tổng Công ty đã tập trung hàng sản xuất trong nước và cố gắng chiếm lĩnh thị trường Nội địa nên tăng trưởng doanh thu hàng Nội địa vượt 32% so với cùng kỳ.

- Tiến hành nâng cấp các cửa hàng và mở rộng kênh phân phối, chọn lọc và thanh lý với một số đại lý, cửa hàng không đảm bảo các yêu cầu.
- Tổng công ty đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, tổ chức sự kiện, đẩy mạnh công tác xây dựng quản trị thương hiệu của Tổng công ty, quảng cáo, hướng dẫn người tiêu dùng sử dụng và mua sản phẩm của Việt Tiến tại các cửa hàng, đại lý chính thức.
- Năm 2009 Tổng công ty đã ra mắt và đưa vào thị trường Nội địa 01 thương hiệu mới là thương hiệu “ **VIETTIEN SMART CASUAL** ”.
- Đã tiến hành khai trương Tổng đại lý phân phối hàng Việt Tiến tại thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia trong tháng 10/ 2009 và chuẩn bị khai trương Tổng đại lý tại thủ đô Viên Chăn – Lào.

3.2 Công tác quản lý:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, tiến hành tái cơ cấu lại tổ chức, sắp xếp lại các phòng ban chức năng tinh gọn, đúng chức năng, sát nhập các xí nghiệp sản xuất theo phương châm “ **Tinh gọn, hiệu quả, chuyên môn hóa** ”. Năm 2009 đã tiến hành sát nhập XN Việt Hải vào XN May 1; sát nhập XN Thành Việt vào XN Việt Long.
- Khai thác tối đa hiệu quả sử dụng kho tàng, tiếp tục quy hoạch, sắp xếp kho tàng nhằm giảm thiểu thủ tục hành chính không cần thiết, phục vụ tốt cho các Xí nghiệp sản xuất
- Tổng công ty tiếp tục tổ chức, củng cố và áp dụng công nghệ sản xuất theo phương pháp công nghệ Lean xuyên suốt, thống nhất từ Tổng công ty Mẹ cho đến các đơn vị thành viên. Kết quả đạt được là năng suất lao động bình quân của Công ty mẹ tăng 16% so với cùng kỳ.
- Tiến hành đầu tư chiều sâu bằng những thiết bị chuyên dùng để góp phần tăng NSLĐ, thay thế lao động giản đơn và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục tổ chức quy hoạch khách hàng, mặt hàng cho từng đơn vị theo công nghệ sản xuất.
- Tiếp tục tổ chức, áp dụng triệt để các biện pháp tiết kiệm toàn diện, đặc biệt là tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí tiêu thụ, chi phí trong việc sử dụng năng lượng. Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí.

3.3 Công tác quản trị lao động và đào tạo nguồn nhân lực :

- Chú trọng công tác đào tạo nhân tài, có chính sách phù hợp để thu hút nhân lực và khuyến khích người lao động sáng tạo. Năm 2009 Tổng công ty đã tổ chức lớp học nghiệp vụ về Hợp đồng Thương mại cho gần 200 cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ; Hội thảo máy cắt Rập của Phòng Cơ Điện; lớp đào tạo cán bộ quản lý cao cấp và các lớp học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ...
- Thực hiện công tác đào tạo nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ kế cận theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt. Tổ chức lớp học Cao đẳng nghề cho 120 người, tuyển chọn 30 người đưa vào diện quy hoạch đào tạo, 06 người được điều về các đơn vị sản xuất đào tạo chức danh lãnh đạo.

3.4 Về Công tác đầu tư:

Tổng đầu tư mua sắm tài sản cố định, nâng cấp, cải thiện môi trường làm việc, đầu tư tài chính trong năm là 34,28 tỷ đồng, trong đó :

- Mở rộng và nâng cấp XN Veston VIMIKY về năng lực và quy mô sản xuất, cải tạo môi trường làm việc XN Sig : 2,61 tỷ đồng.

- Đầu tư mua sắm tài sản cố định, đổi mới máy móc thiết bị : 16,5 tỷ đồng.
- Thực hiện góp vốn theo tiến độ tại các Công ty con và Công ty liên kết : 15,17 tỷ đồng.
- Tái cơ cấu vốn, chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty tại Công ty TNHH Hà Việt Tung Shing.

3.5 Các công tác khác:

- Tổ chức thi đua khen thưởng cho Tập thể và cá nhân đạt năng suất lao động cao hàng tháng, quý và năm.
- Chăm lo, trợ cấp cho người lao động của Tổng công ty từ Quỹ tương trợ và Quỹ “Vì công nhân nghèo”.
- Công tác xã hội Cộng đồng đóng góp xã hội từ thiện phụng dưỡng Mẹ VNAH; hỗ trợ cho đồng bào bị thiên tai do Bão lụt các Tỉnh miền Trung, Tây Nguyên...
- Thực hiện tốt công tác PCCC, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự nội vụ.
- Phối hợp với tổ chức Đảng, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên xây dựng tốt phong trào thi đua nhân điển hình tiên tiến trong Tổng công ty nhằm tạo sức mạnh tập thể, tạo niềm tin và động viên người lao động không ngừng phấn đấu vươn lên, hăng hái thi đua trong lao động sản xuất

Với những nỗ lực và thành tích đạt được trong năm 2009, Tổng Cty đã được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ “ **Đơn vị thi đua xuất sắc năm 2009** ” cho tập thể CBCNV của Tổng Cty.

4. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2010 :

4.1 Công tác tổ chức :

- Tiếp tục đào tạo và gửi đi đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận của Tổng công ty và cán bộ cung cấp cho các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục kiện toàn, củng cố, tái cơ cấu lại các phòng. Thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy quản lý của các XN sản xuất hàng Sớm.
- Đẩy mạnh công tác của nhóm nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới của Phòng Kỹ Thuật để hỗ trợ cho các đơn vị trong quá trình tổ chức sản xuất, đẩy nhanh tăng NSLĐ.
- Lập phương án nâng cấp Phòng Kinh Doanh Nội địa thành Trung tâm cung cấp, phân phối hàng thời trang Việt Tiến.
- Thành lập trạm giao nhận Xuất nhập khẩu của Tổng công ty tại huyện Tân Thành phục vụ cho công tác xuất nhập hàng tại Cảng Cái Mép – Bà Rịa Vũng Tàu khi cảng Sài Gòn di dời.
- Đối với Phòng kiểm soát nội bộ, xây dựng quy chế hoạt động để cùng với Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ, hỗ trợ trong công tác quản trị của Tổng công ty.

4.2 Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất ngay từ quý 1 năm 2010 toàn Tổng công ty, thúc đẩy tăng NSLĐ.
- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện lại các định mức kinh tế, kỹ thuật các chủng loại sản phẩm và thời gian chế tạo, cải tiến quy trình tổ chức sản xuất, quy trình chi trả lương theo sản phẩm gắn với thời gian chế tạo thực tế cho từng mặt. Xây dựng lại hệ thống thang bậc lương mới cho phù hợp với công nghệ Lean.
- Tiếp tục khai thác và chiếm lĩnh thị trường Nội địa, đa dạng hóa mặt hàng, nhãn hiệu. Củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống

hàng gian, hàng giả, quảng bá, tạo sự kiện nhằm tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu của Tổng công ty. Năm 2010 giới thiệu thêm 01 thương hiệu **Việt Long**.

- Tiếp tục quy hoạch lại năng lực sản xuất hàng Nội địa cho các đơn vị sản xuất chuyên môn hóa, đảm bảo đủ hàng hóa cho hệ thống các kênh phân phối hàng Nội địa.
- Chuẩn bị khai trương của hàng, đại lý độc quyền tại thủ đô Viên Chăn Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào vào quý 2/ 2010 và nghiên cứu tìm hiểu để phát triển hệ thống kênh phân phối tại một số nước khác trong khu vực Asean trong năm 2010.
- Duy trì mức độ tăng trưởng xuất khẩu, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại tìm kiếm thêm nhiều khách hàng mới cho năm 2010.

4.3 Công tác đầu tư :

- Đối với một số đơn vị thành viên hoạt động còn yếu kém, Tổng công ty sẽ tiếp tục hỗ trợ bằng các nguồn lực để tăng cường công tác quản lý, giám sát nhằm đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị này có hiệu quả.
- Đối với một số đơn vị trực thuộc, Tổng công ty tiếp tục đầu tư nâng cấp, khai thác có hiệu quả năng lực sản xuất. Áp dụng một số cơ chế và các giải pháp để tăng NSLĐ, kiểm soát chất lượng và môi trường làm việc.
- Đối với các đơn vị liên doanh với nước ngoài, đặc biệt là Xí nghiệp LD SX Tấm Bông PE Golden – Vtec, Tổng Công ty sẽ tiến hành tái cơ cấu vốn và bộ máy quản lý điều hành của Xí nghiệp. Tiếp tục đàm phán với đối tác nước ngoài để tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh của 02 đơn vị Mex Việt Phát và Nút Việt Thuận.
- Đối với các đơn vị hợp tác kinh doanh sẽ tiến hành tái cấu trúc lại bằng các giải pháp gia hạn thời hạn liên doanh, chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc kết thúc hợp tác.
- Phối hợp cùng với Tập Đoàn Dệt May VN hoàn tất các thủ tục để tiếp nhận khu Đất tại Hóc Môn. Đầu tư nâng cấp nhà xưởng và khai thác nguồn lực hiện có, đồng thời lập dự án di dời XN Việt Long về khu đất này khi hợp đồng thuê đất và nhà xưởng hết hạn vào 30/ 06/ 2010.
- Xây dựng phương án đầu tư mới, mở rộng năng lực sản xuất tại tỉnh Bạc Liêu.
- Tái cơ cấu vốn đầu tư tài chính của Tổng công ty tại một số đơn vị như sau :
 - Mua lại phần vốn góp của các thành viên góp vốn tại Việt Hồng, Tây Đô để trở thành Công ty con của Tổng công ty.
 - Nâng vốn góp của Tổng công ty tại Công ty TNHH May Tiến Thuận lên 16,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 82,5% vốn điều lệ của Tiến Thuận.
 - Nâng vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty TNHH May Thuận Tiến lên 11,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 76,67% vốn điều lệ của Thuận Tiến.
- Lập phương án tiền khả thi trình HĐQT để mua lại phần đất và nhà xưởng XN ÔMôn của Công ty CP May Tây Đô để tham gia góp vốn với Công ty Kwong Lung – Đà Loan, thành lập Công ty TNHH Việt Tiến - Meko chuyên sản xuất các sản phẩm lông vũ, trong đó Việt Tiến góp 51%. Dự kiến giá trị đầu tư khoảng 2 triệu USD.
- Đầu tư đổi mới, hiện đại hóa máy móc, thiết bị nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm bớt áp lực biến động về lao động. Dự kiến giá trị đầu tư khoảng 1,5 triệu USD.
- Để kiểm soát tốt quy trình, đảm bảo chất lượng sản phẩm, Tổng Công ty sẽ tiến hành đầu tư xây dựng phòng Lab để nghiên cứu, thử nghiệm và kiểm soát chất lượng NPL và sản phẩm của Tổng công ty.

4.4 Các công tác khác.

- Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể xây dựng và thực hiện tốt phong trào thi đua do Tổng Công ty và Tập Đoàn Dệt May Việt Nam phát động. Tập trung chăm lo về tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động, mục tiêu giữ ổn định lao động.
- Duy trì thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000 và trách nhiệm xã hội SA 8000.
- Tăng cường công tác tuyên truyền về tiết kiệm chống tham ô, lãng phí trong toàn Tổng Công ty.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ, an ninh trật tự nội vụ.
- Xây dựng môi trường làm việc và văn hoá doanh nghiệp trong toàn Tổng Cty.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập : **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

- Địa chỉ : Lầu 11, Trung tâm Thương mại Sài Gòn, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

VI. Các công ty có liên quan :

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn góp của công ty (hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa) :

	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Vốn góp
Công ty TNHH may Thuận Tiến	76,48%	11.378.154.823 đồng
Công ty TNHH may Tiến Thuận	63,71%	14.215.793.843 đồng
Công ty TNHH Nam Thiên	83,46 %	14.309.600.000 đồng

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần của công ty :

	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Vốn góp
Tập đoàn dệt may Việt Nam	52,99%	121.872.000.000 đồng

3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2009 :

Tỷ lệ VND

• <u>Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết</u>		98.081.462.697
+ Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :		95.331.642.697
Công ty TNHH Liên doanh sản xuất tấm bông PE	40.00%	3.784.866.470
Công ty TNHH Liên doanh SX nút nhựa Việt Thuận	40.00%	2.371.195.263
Công ty Liên doanh sản xuất Mex Việt Phát	30.00%	3.041.864.740
Công ty TNHH May xuất khẩu Việt Hồng	25.00%	2.500.000.000
Công ty cổ phần n may Việt Tân	26.00%	1.040.000.000
Công ty Cổ phần Việt Hưng	22.53%	6.760.000.000
Công ty Đầu tư và Phát triển Bình Thắng	18.02%	5.917.142.624
Công ty Cổ phần may Việt Thịnh	25.00%	10.656.079.506
Công ty Cổ phần nguyên vật liệu Dệt may Bình An	20.85%	23.138.840.000
Công ty Cổ phần Cơ Khí Thủ Đức	16.67%	1.099.154.094
Công ty Cổ phần may Công Tiến	26.00%	5.460.000.000
Công ty Cổ phần may Vĩnh Tiến	26.00%	2.600.000.000
Công ty Cổ phần Đồng Tiến	26.06%	6.645.000.000
Công ty Cổ phần may Tiền Tiến	26.00%	4.160.000.000
Công ty Cổ phần Việt Tiến Đông Á	20.00%	10.000.000.000
Công ty Cổ phần may Tây Đô	43.98%	6.157.500.000
+ Hình thành sau cổ phần hóa :		2.749.820.000
Công ty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến	40.00%	2.749.820.000
• <u>Đầu tư dài hạn khác</u>		60.721.081.132
+ Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :		55.563.600.000
Trái phiếu Chính phủ		500.000.000
Ngân Hàng Đông Á		11.163.600.000
Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam		21.240.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thiên Hưng	10.49%	8.390.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Vinatex	12.11%	9.650.000.000
Công ty Cổ phần Dệt may 29/3	8.00%	4.620.000.000
+ Hình thành sau cổ phần hóa :		5.157.481.132
Công ty Cổ phần Kinh doanh Tổng Hợp Ninh Thuận	15.00%	3.877.481.132
Công ty Cổ phần VDA Đà Nẵng (Trung tâm thương mại tại Tp Đà Nẵng)		280.000.000
Công ty Cổ phần Bất Động Sản Dệt May Việt Nam		1.000.000.000

4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan :

Năm 2009 vẫn còn nhiều biến động và khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động của các công ty. Một số công ty liên doanh, liên kết do mới thành lập và một số công ty đầu tư giai đoạn 2 nên thời gian đầu hoạt động chưa ổn định, còn nhiều khó khăn và hiệu quả chưa cao.

VII. Tổ chức và nhân sự :

Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty : Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty gồm :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Bùi Văn Tiến	Tổng Giám Đốc	Phụ trách chung và toàn diện

2	Bà Nguyễn Thị Tùng	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách sản xuất
3	Ông Trần Minh Công	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách tài chính
4	Ông Phan Văn Kiệt	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách kinh doanh

- **Các phòng ban gồm có :** Phòng Hành chính quản trị, Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Thị trường, Phòng Xuất Nhập Khẩu, Phòng Xuất khẩu 1, Phòng Xuất khẩu 2, Phòng Kế Toán, Phòng Tổ chức LĐTL, Phòng Kinh Doanh Nội địa, Phòng Kỹ thuật – Công nghệ, Phòng Cơ điện, Văn Phòng Đoàn Thể, phòng Bảo vệ quân sự, Trạm y tế
- **Chi nhánh Tổng Công ty tại Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Bình Dương.**
- **Các XN trực thuộc gồm có :** Xí nghiệp May 1, Xí nghiệp May 2, XN Dương Long, Xí nghiệp Sig – VTEC, Xí nghiệp Việt Long, Xí nghiệp VIMIKY.
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc : Mức lương , thưởng, quyền lợi, trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, được quy định trong hợp đồng lao động.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát :

* Hội đồng quản trị :

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam	
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Phó Chủ tịch	Công ty CP May Tây Đô	4.200
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	52.000
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	52.000
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	51.300

* Ban kiểm soát :

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
2	Ông Trần Phước Nhật	Thành viên	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	Công ty CP Cơ Khí Thủ Đức

- **Hoạt động của HĐQT :** Định hướng, theo dõi và chỉ đạo các hoạt động của Tổng Công ty, hàng quý HĐQT tổ chức họp một lần để trực tiếp nghe Tổng Giám Đốc báo cáo tình hình hoạt động của Tổng công ty trong quý, những kiến nghị của Tổng Giám Đốc, quyết định những vấn đề lớn mang tính chiến lược, định hướng của Tổng Công ty.
- **Hoạt động của Ban Kiểm Soát :** Kiểm soát định kỳ và đột xuất hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty , lập báo cáo trình HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo, hàng quý Ban Kiểm Soát tổ chức họp một lần để đánh giá, góp ý cho Ban điều hành Tổng công ty kịp thời chấn chỉnh các hoạt động theo đúng kế hoạch và đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên

- **Kế hoạch quản trị công ty** : tiếp tục thực hiện quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SX-KD. Xây dựng và bổ sung hoàn chỉnh các dự án phát triển công ty theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát** : Tổng mức thù lao sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác đã chi khi thực hiện trách nhiệm của mình.

2. Thông tin về cổ đông tại ngày 31/12/2009 :

2.1 Cổ đông trong nước :

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
<i>Cá nhân</i>	2.097	4.638.300	20,16%
<i>Tổ chức</i>	17	2.494.500	10,85%
<i>Nhà nước (Tập đoàn dệt may VN)</i>	01	12.187.200	52,99%

2.2 Cổ đông nước ngoài :

Cổ đông	Địa chỉ	Nội dung dịch vụ cung cấp cho DN	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
Công ty South Island Garment SDN.BHD.	2468, Solok Perusahaan 2, Kawasan Perusahaan Perai, 13600 Perai, Penang, Malaysia	Cung cấp đơn hàng xuất khẩu qua Mỹ: nhãn hiệu Nike, Columbia ...	1.150.000	5%
Công ty Tungshing Sewing Machine Co. Ltd, Hongkong	61 – 65 Nam Cheong Street, G/F, Shamshuipo, Kowloon, Hongkong	Cung ứng thiết bị, phụ tùng ngành may, tư vấn các giải pháp kỹ thuật ,nâng cao hiệu sử dụng máy ,thực hiện dịch vụ bảo hành thiết bị may	2.530.000	11 %

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

BÙI VĂN TIẾN